

Bản án số: 55/2018/HS-ST
Ngày 22-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Hoàng Giang.

Các Hội thẩm Nhân dân: - Ông Sái Văn Trọng;
- Bà Nguyễn Thị Thúy Nga.

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thùy Dương, Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo:

Lý Mạnh T, sinh ngày 27 tháng 8 năm 1981 tại Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn D, xã V, huyện Sơn D, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Cảnh Đ (đã chết) và bà Trần Thị T, có vợ là Lý Thị H và có 03 con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; Bị cáo tại ngoại hiện đang thực hiện lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 27 ngày 05/02/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vinh Yên, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Kim Hồng Thanh, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vinh Phúc (có mặt).

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1948 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1950 (là vợ của người bị hại); Anh Nguyễn Việt T, sinh năm 1977; chị Nguyễn Thị Việt H, sinh năm 1979 (là con trai và con gái của người bị hại đều vắng mặt).

Người được ủy quyền của gia đình bị hại: Anh Nguyễn Việt T, sinh năm 1977; nơi cư trú: Khu phố 2, phường Đồng Tâm, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc (Văn bản ủy quyền ngày 17, 19 tháng 5 năm 2018, vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lý Thị H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn D, xã V, huyện Sơn D, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 24/10/2017, Lý Mạnh T có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, do Sở giao thông vận tải tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 29/4/2009, hiệu lực không thời hạn, điều khiển xe mô tô BKS: 29R1-57XX (dung tích xi lanh 110m³), chở phía sau là chị Lý Thị H (vợ T) tham gia giao thông trên đường Hùng Vương thuộc phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, theo chiều đường hướng từ Ngã tư Quán Tiên đến Khu công nghiệp Khai Quang. Khi T điều khiển xe mô tô đi đến Ngã 3 giao nhau với đường Trần Đại Nghĩa (vào UBND phường Đồng Tâm), thì lúc này ông Nguyễn Văn M đi bộ từ nhà riêng số nhà 608 đường Hùng Vương đi qua lòng đường Hùng Vương theo chiều đường Hà Nội đi Việt Trì đi đến đầu lối mở giao nhau với đường Trần Đại Nghĩa và đường Hùng Vương (phía đi Hà Nội), ông M tiếp tục đi bộ qua lòng đường Hùng Vương hướng Hà Nội - Việt Trì để sang chơi nhà hàng xóm ở phía bên phải đường Hùng Vương hướng Việt Trì - Hà Nội chơi. Khi ông M đi bộ hết 2/3 chiều rộng lòng đường Hùng Vương hướng Việt Trì - Hà Nội, thì lúc này Lý Mạnh T đã điều khiển xe mô tô đi đến giữa ngã 3 và nhìn thấy ông M đang đi bộ qua đường cách vị trí xe mô tô của T lúc đó đang đi ở giữa làn đường giáp vỉa hè khoảng 10m. Sau đó T tiếp tục di chuyển, do không chú ý quan sát phía trước nên đầu xe mô tô do T điều khiển đã đâm vào người ông M làm ông M, T và chị H ngã xuống đường. Hậu quả T và chị H bị xây sát nhẹ; còn ông M bất tỉnh được người dân đưa đi Bệnh viện 109 cấp cứu đến 0 giờ 30 phút ngày 25/10/2017 ông M tử vong.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 24/10/2017 xác định: Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông trên đường Hùng Vương là đường đôi có dải phân cách cứng ở giữa (kích thước rộng 1,1m, cao 0,3m), chia thành 02 chiều đường riêng biệt, nơi xảy ra tai nạn thuộc chiều đường hướng Việt Trì đi Hà Nội. Vị trí xảy ra tai nạn có lối mở qua dải phân cách cứng sang đường rộng 20,7m và giao với đường Trần Đại Nghĩa rộng 10m về phía bên trái đường Hùng Vương hướng Việt Trì đi Hà Nội; đường Hùng Vương hướng Việt Trì đi Hà Nội, chiều đường rộng 8,3m được chia làm 02 làn bằng vạch kẻ sơn trắng (đã mờ). Trong đó, làn xe cơ giới sát với dải phân cách rộng 4m, làn xe sát với vỉa hè rộng 4,3m. Khu vực xảy ra tai nạn, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn thoáng, không bị che khuất, không có chướng ngại vật.

Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy mép phải đường Hùng Vương chiều hướng Việt Trì đi Hà Nội làm chuẩn. Lấy cột mốc Km: 36 + 600 nằm trên

dải phân cách cứng làm mốc. Khu vực phía trước hiện trường vụ tai nạn có gờ giảm tốc độ cách đầu dải phân cách là 14,7m về phía Việt Trì.

Hiện trường phát hiện: Vết cà đứt quãng (ký hiệu 1 trên sơ đồ hiện trường) kích thước: (3,3 x 0,18 x 0,01)m, đầu vết cà cách mép đường là 1,8m, cách điểm mốc 2,8m, cuối vết cà cách mép đường 2m và cách tâm vết dịch màu nâu đỏ là 1m; đám chất dịch màu nâu đỏ (ký hiệu 2 trên sơ đồ hiện trường) kích thước: (0,7 x 0,4)m, tâm vết dịch này cách mép đường 3m; đám chất dịch màu đen (ký hiệu 2 trên sơ đồ hiện trường) kích thước: (1,3 x 0,75)m, tâm đám chất dịch cách mép đường 1,5m và cách tâm đám chất dịch màu đỏ 2,3m; xe mô tô BKS: 29R1-57XX được dắt lên vỉa hè trước cửa số nhà 67, đường Hùng Vương, phường Đồng Tâm. Sau khi khám nghiệm hiện trường Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô BKS: 29R1-57XX.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên đã tiến hành trích xuất, thu giữ tài liệu từ Camera số nhà 633 đường Hùng Vương của gia đình chị Đỗ Thanh H, sinh năm 1983, trú tại số nhà 6XX, đường Hùng Vương, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên để tiến hành giám định phục vụ điều tra giải quyết vụ việc.

Tại Biên bản khám nghiệm xe mô tô BKS: 29R1-57XX ngày 31/10/2017 xác định: Ốp nhựa gần gương bên trái có đám vỡ kích thước (10 x 5)cm; đầu tay nắm bên phải có đám cà xước mài mòn kim loại và cao su, hướng từ trước về sau kích thước (2 x 2)cm; đầu tay phanh bên phải có đám cà xước mài mòn kim loại không rõ chiều hướng kích thước (1 x 1)cm; ốp nhựa phía đầu xe có đám cà xước mài mòn nhựa kích thước (16 x 10)cm, hướng từ trên xuống dưới từ phải qua trái; mặt ngoài cánh yếm phải có đám cà xước mài mòn nhựa kích thước (13 x 4)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 66cm; mặt ngoài giá đỡ chân bên phải phía dưới có đám cà xước mài mòn cao su kích thước (2 x 3)cm; mặt ngoài bàn đạp chân phanh bên phải có đám cà xước mài mòn kim loại kích thước (2 x 05 cm), hướng từ trước về sau; mặt ngoài đầu ốp bô có đám cà xước mài mòn kim loại kích thước (3 x 1)cm, hướng từ trước về sau. Quá trình khám xe thu giữ: 01 đăng ký xe mô tô BKS: 29R1-57XX mang tên Sái Minh H; 01 giấy phép lái xe mang tên Lý Mạnh T, cấp ngày 29/4/2009.

Tại Bản kết luận giám định số 246/TT ngày 27/10/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Ít vết mổ và ít vết xây sát da. Chấn thương sọ não nặng, phẫu thuật mở xương sọ, tổ chức não bầm dập, có nhiều máu đông, máu và tổ chức não vẫn đang chảy ra ngoài. Nguyên nhân dẫn đến ông Nguyễn Văn M tử vong là do Chấn thương sọ não nặng không phục hồi.

Tại Bản kết luận số: 248/KLGĐ ngày 05/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chụp được 05 ảnh diễn biến có liên quan đến vụ việc từ 02 tệp tin video có tên: IMG-0795. MOV và IMG-0796. MOV được lưu giữ trong USB gửi giám định. Ảnh từ 01 đến 05: xuất hiện 01 đối tượng mặc áo sáng màu, đầu đội mũ sáng màu, quần tối màu đi bộ sang đường và xuất hiện 02 đối tượng đi trên cùng một phương tiện hai bánh đi gần vào chân đối tượng trên, đối tượng trên ngã ra đường.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 29R1-57XX và giấy đăng ký xe mang tên Sái Minh H, sinh năm 1973, ở quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Quá trình điều xác định là thuộc quyền sở hữu của Lý Mạnh T. Nguồn gốc xe máy năm 2011 T mua của anh Sái Minh H và sử dụng làm phương tiện đi lại từ đó cho đến nay.

Về phần trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra những người đại diện hợp pháp theo pháp luật của người bị hại ông Nguyễn Văn Minh gồm: bà Đỗ Thị T (vợ ông M); anh Nguyệt Việt T và chị Nguyễn Thị Việt H (con ông M) và gia đình Lý Mạnh T thống nhất thoả thuận bồi thường cho gia đình người bị hại, tổng số tiền 30.000.000đ gồm các khoản sau: tiền viện phí 5.000.000đ, tiền mai táng phí cho ông M :15.000.000đ, tiền tổn thất tinh thần 10.000.000đ gia đình Lý Mạnh T đã bồi thường đầy đủ theo thoả thuận; đại diện theo uỷ quyền anh Nguyễn Việt T đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Lý Mạnh T và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lý Mạnh T đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 54/CT-VKSNDVY ngày 24/4/2018, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Lý Mạnh T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thôn đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo Lý Mạnh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009), xử phạt bị cáo Lý Mạnh T từ 07 tháng đến 09 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 41, khoản 1 Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009); các Điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Xác nhận gia đình Lý Mạnh T đã bồi thường cho gia đình người bị hại, người đại diện theo pháp luật bà Đỗ Thị T (vợ ông M), anh Nguyễn Việt T và chị Nguyễn Thị Việt H (con ông M), tổng số tiền

30.000.000đ là hợp pháp. Trả lại Lý Mạnh T 01 xe máy BKS: 29R1-57XX , 01 giấy đăng ký xe mang tên Sái Minh H , 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lý Văn T , nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Kim Hồng Thanh, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc có quan điểm: Nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố bị cáo Lý Mạnh T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số lần đầu phạm tội và gia đình là hộ nghèo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Lý Mạnh T tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/10/2017, tại lối mở giao nhau qua dải phân cách cứng giữa hai chiều đường Hùng Vương với đường Trần Đại Nghĩa thuộc phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Lý Mạnh T có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô BKS: 29R1-57XX , chở phía sau là chị Lý Thị H lưu thông trên đường Hùng Vương trên làn xe cơ giới giáp với vỉa hè, theo hướng Việt Trì đi Hà Nội đi với tốc độ khoảng từ 35 đến 40km/h. Do T điều khiển xe mô tô đi vào ngã ba, không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát nên xe mô tô do Lý Mạnh T điều khiển đã đâm vào người ông Nguyễn Văn M đang đi bộ qua đường phía trước xe mô tô T điều khiển đang di chuyển. Khi xảy ra tai nạn va chạm giao thông, ông Nguyễn Văn M đã đi bộ sang được 2/3 chiều đường hướng Việt Trì - Hà Nội để lên vỉa hè, phía bên phải đường Hùng Vương hướng Việt Trì đi Hà Nội. Hậu quả ông M bị thương nặng được đưa tới Bệnh viện 109 cấp cứu đến 0 giờ 30 phút ngày 25/10/2018 tử vong, do chấn thương sọ não nặng không phục hồi. Hành vi nêu trên của Lý Mạnh T đã vi phạm khoản 5 Điều 4; khoản 8, khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 12; của Luật Giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 4; Khoản 3, khoản 5, khoản 6 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ xe và khoảng cách an T của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Hành vi của Lý Mạnh T điều khiển xe máy không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ khi tham gia giao thông tại nơi đường giao nhau đã làm ông Nguyễn Văn M tử vong nên bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Khoản 1 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) quy định:

“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an T giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng...người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an T công cộng, gây thiệt hại cho tính mạng của người bị hại. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét tính chất và mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Lý Mạnh T phạm tội theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù nên theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) thì trường hợp trên thuộc là tội phạm nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo Lý Mạnh T là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự là người đã thành niên, có hiểu biết nhất định về pháp luật, nhưng đã không chấp hành đầy đủ các quy định về an T giao thông dẫn đến vi phạm. Mặc dù, để xảy ra hậu quả nêu trên là do lỗi hỗn hợp, nhưng nguyên nhân chính dẫn đến hậu quả làm người bị hại bị chết là do lỗi mà bị cáo đã gây ra nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do tội phạm xảy ra.

Khi quyết định hình phạt nhận thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường T bộ theo yêu cầu của gia đình người bị hại; bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là những tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng của ông M mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự giao thông công cộng, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại. Do đó đối với bị cáo cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra, việc cho bị cáo được cải tạo tại địa phương sẽ không có tác dụng giáo dục nói chung, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người Bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên, người Bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Các bên đương sự đã tự thỏa thuận và bồi thường cho nhau. Nay người được ủy quyền của gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng: Trả lại Lý Mạnh T 01 xe máy BKS: 29R1-57XX , 01 giấy đăng ký xe mang tên Sái Minh H , 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lý Văn T , nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009): Xử phạt bị cáo Lý Mạnh T 09 (chín) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ khoản 2 điều 41, khoản 1 điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009), khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại Lý Mạnh T 01 xe máy BKS: 29R1-57XX , 01 giấy đăng ký xe mang tên Sái Minh H , 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lý Văn T , nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lý Mạnh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa cho người bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quách Thị Hoàng Giang